UBND THÀNH PHỐ BẢO LỘC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS LỘC NGA Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 27 /KH-THCSLN *Bảo Lộc, ngày 15 tháng 10 năm 2020*

**KẾ HOẠCH**

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS LỘC NGA GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Trường THCS Lộc Nga nằm cách quốc lộ 20 khoảng 500m, trên con đường giao thông nối liền xã Lộc Nga – xã Tân Lạc với nhau, cách trung tâm Tp Bảo Lộc 5 km về phía tây. Trường được thành lập theo quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 1990. Đặt ở thôn Đại Nga là khu gần trung tâm của xã Lộc Nga thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh.

 Lộc Nga là một xã thuần nông, dân cư chủ yếu sống bằng nghề trồng cây cà phê, với dân số trên 12 nghìn người. Toàn xã có 10 thôn.

 Với truyền thống đoàn kết, trong công cuộc đổi mới xã Lộc Nga đã có những chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng kinh tế nông thôn, xây dựng đời sống văn hoá, xây dựng nông thôn mới đã làm thay đổi bộ mặt địa phương. Đời sống kinh tế, văn hoá của địa phương cũng được nâng lên rõ rệt. Trong sự phát triển đó, Đảng uỷ - Hội đồng nhân dân – UBND cùng các tổ chức Ban ngành cấp xã đã có chính sách đầu tư đúng đắn cho sự nghiệp phát triển giáo dục của địa phương.

 Trải qua trên 30 năm kể từ khi thành lập đến nay, với bao thử thách, thăng trầm trường THCS Lộc Nga ngày nay đã vượt qua mọi khó khăn để xây dựng và không ngừng phát triển. Trường THCS Lộc Nga đã trở thành một ngôi trường khang trang, có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát. Cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường. Chất lượng giáo dục của nhà trường được giữ vững; hàng năm tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 100%, tỷ lệ HS đỗ vào các THPT, trường nghề từ 90%. Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2018, kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2. Các Đoàn thể trong nhà trường được cấp trên xếp loại vững mạnh, đạt nhiều thành tích góp phần tạo nên thành tựu chung của trường.

Thành tích đạt được trong những năm gần đây:

+ Năm học 2017-2018: Đạt tập thể lao động tiên tiến.

+ Năm học 2018-2019: Đạt Tập thể lao động xuất sắc.

+ Năm học 2019-2020: Đạt tập thể lao động tiên tiến.

Kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020- 2025 tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường về hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Việc thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông trong thời gian tới đòi hỏi nhà trường chuẩn bị tốt nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu thay đổi nội dung chương trình sách giáo khoa mới từ năm học 2021-2022.
Trường THCS Lộc Nga quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục xã Lộc Nga nói riêng và của thành phố Bảo Lộc nói chung nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Môi trường bên trong**

**1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số CBQL, GV, NV: 36 người, trong đó có 24 nữ.

- CBQL: Có 02 người đạt chuẩn 100%

- Giáo viên: 29 người, trong đó có 19 nữ, 89,7 % đạt chuẩn về trình độ, 10,3% chưa đạt chuẩn theo luật giáo dục năm 2019; tỷ lệ GV trên lớp 1,8 (29/16).

- NV: có 5 người, trong đó: có 04 nữ.

- Tỷ lệ đảng viên: 50% (18/36).

Kết quả xếp loại cuối năm 2019 – 2020

Giáo viên cấp thành phố 04 GV, GVG cấp tỉnh 01 GV, 02 GV đạt nghiệp vụ sư phạm trẻ

Giáo viên giỏi cấp trường đạt 25/29 chiếm 93,1%

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 05 CB – GV

Danh hiệu LĐTT 30/36 chiếm 85,7%

100% CB – GV – CNV hoàn thành nhiệm vụ được giao

**1.1.2. Về học sinh và chất lượng giáo dục**

\* Kết quả hạnh kiểm

|  |  |
| --- | --- |
| Năm học 2018- 2019 | Năm học 2019- 2020 |
| TS | Tốt | Khá | TB | Yếu | TS | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| 523 | 46288,3 | 5811,1 | 30,6 | 00 | 42 | 48689,7% | 539,8% | 30,6% | 00 |

\* Kết quả về học lực.

|  |
| --- |
| Năm học 2018 - 2019 |
| TS | Giỏi | Khá | TB | Trên TB | Yếu | Kém |
| 523 | 14127% | 21541,1% | 15028,7% | 50696,7% | 173,3% |  |
| Năm học 2019 - 2020 |
| TS | Giỏi | Khá | TB | Trên TB | Yếu | Kém |
| 542 | 15528,6% | 22140,8% | 15127,9% | 52797,2% | 132,4% | 20,4% |

**Kết quả giáo dục toàn diện năm 2018 – 2019**

 **Chất lượng mũi nhọn**

Học sinh giỏi cấp tỉnh 03 em, Học sinh giỏi cấp TP 09 em.

Đạt giải nhì về KHKT cấp thành phố

**Chất lượng đại trà**

Học sinh giỏi toàn diện: 141 em đạt 27 % HSTT : 215 em đạt 41.1%

Lên lớp thẳng : 506 chiếm 96.7 % Thi lại : còn 16 em chiếm 3,1%

 hs ở lại lớp 01 em do nghỉ quá số ngày quy định.

 Vượt chỉ tiêu 0,7% so với chỉ tiêu đăng kí tại HNCBCCVC

+ *Tốt nghiệp THCS* Năm học 2018-2019 : Đỗ 129/129 đạt tỉ lệ 100%

**Kết quả giáo dục toàn diện năm 2019 – 2020**

**Chất lượng mũi nhọn**

Học sinh giỏi cấp tỉnh 01 em, Học sinh giỏi cấp TP 06 em.

Đạt 02 giải ba về KHKT cấp thành phố

**Chất lượng đại trà**

Học sinh giỏi toàn diện: 155 em đạt 28,6 % HSTT : 220 em đạt 40.6%

Lên lớp thẳng : 527 chiếm 97.2 % Thi lại : còn 13 em chiếm 2,4%

 hs ở lại lớp 02 em do học lực kém.

 Vượt chỉ tiêu 0,2% so với chỉ tiêu đăng kí tại HNCBCCVC

+ *Tốt nghiệp THCS* Năm học 2019-2020 : Đỗ 124/124 đạt tỉ lệ 100%

**1.1.3. Về cơ sở vật chất**

Trường có 16 phòng học kiên cố, 6 phòng học bộ môn gồm: Phòng Tin học (2 phòng), phòng thực hành (2 phòng), 1 phòng học ngoại ngữ, 1 phòng dạy học môn Âm nhạc, 1 phòng chức năng: phòng thư viện

Một khu làm việc gồm: phòng phó hiệu trưởng, phòng y tế, phòng truyền thống, phòng Đoàn-Hội, phòng Công Đoàn và tư vấn tâm lý học đường, phòng kế toán, phòng văn thư, phòng giáo viên, phòng hiệu trưởng, phòng tiếp dân, hội trường.

Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

Sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát. Có nhà xe đủ chỗ và riêng biệt cho giáo viên và học sinh. Có khu vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ, riêng biệt cho học sinh và giáo viên; khu vệ sinh luôn sạch sẽ.

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn thoát mát, an toàn và xanh-sạch-đẹp.

**1.2. Điểm mạnh**

Đội ngũ CBQL đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao.

Công tác tổ chức, triển khai kế hoạch, kiểm tra, đánh giá, giám sát tiến hành thường xuyên có sự thống nhất thông suốt từ BGH đến các tổ nhóm chuyên môn, các đoàn thể, các cá nhân dưới được công khai dân chủ, minh bạch.

Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đạt được nhiều thành tích cao hàng năm được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng.

Đa số học sinh của trường ngoan, có ý thức học tập tốt, tích cực tham gia hoạt động các phong trào thi đua, nhiều em đạt danh hiệu học sinh giỏi, đạt giải qua các kỳ thi học sinh giỏi và hội thi các cấp.

**1.3. Điểm yếu**

Đội ngũ giáo viên tuy đầy đủ theo biên chế hàng năm nhưng vẫn thừa thiếu cục bộ phải dạy chéo môn, số giáo viên giỏi cấp thành phố, tỉnh trong những năm qua chưa tương xứng với thực lực đội ngũ; phân công tác giảng dạy còn có những bất cập do đội ngũ thừa thiếu cục bộ.

Một số ít giáo viên tiếp cận, ứng dụng CNTT, ứng dụng các phần mềm trong giảng dạy, soạn thảo văn bản còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự tâm huyết trong công việc, chưa phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm. Nhà trường còn 10,3% giáo viên chưa đạt chuẩn theo luật giáo dục năm 2019

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn của GV, NV lãnh đạo trường còn thiếu kinh nghiệm, chủ yếu là động viên, nhắc nhở.

Trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy, học tập mới đáp ứng nhu cầu tối thiểu chưa đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy- học tập.

 Một số ít học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình học sinh ít quan tâm việc học con em mình. Một bộ phận HS chưa tự giác, chưa có ý thức học tập, rèn luyện, chưa nổ lực vượt khó trong học tập; nhận thức chưa sâu sắc về giá trị sống, về văn hoá ứng xử, và về kĩ năng sống, còn ham chơi, lười học.

**2. Môi trường bên ngoài**

***2.1. Thời cơ***

Sự quyết tâm đổi mới toàn diện giáo dục của Đảng, của chính phủ và của ngành GD&ĐT.

Được sự chỉ đạo kịp thời của Bộ GD&ĐT; của sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng; của phòng GD&ĐT TP Bảo Lộc và của Đảng và chính quyền xã Lộc Nga.

Nhận thức và sự quan tâm, đầu tư của các gia đình cho việc học tập của con em đã có nhiều tiến bộ.

Nhận thức của đội ngũ nhà giáo về việc đổi mới toàn diện giáo dục trong đó đặc biệt là đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học đã tiến bộ nhiều.

Phụ huynh học sinh quan tâm đến việc học tập của con em và đầu tư tài trợ cho giáo dục ngày càng tăng lên.

***2.2. Thách thức***

Một bộ phận nhỏ CBQL và giáo viên về đổi mới giáo dục vẫn chưa nhận thức đầy đủ về sự cấp thiết của đổi mới giáo dục giáo dục; ngại đổi mới; ngại khó ngại khổ.

Dư luận xã hội vẫn còn nghi ngờ sự thành công của việc đổi mới chương trình GD, nên chưa ủng hộ hoàn toàn việc triển khai chương trình GD mới -2018.

Sĩ số học sinh /lớp; số lượng cơ cấu đội ngũ GV chưa thật phù hợp; cơ sở vật chất trang thiết bị hiện có chưa được phù hợp với phương pháp dạy học mới.

Thiếu kinh phí và hạ tầng CSVC trang thiết bị cho hoạt động trải nghiêm của học sinh.

Một bộ phận phụ huynh học sinh có điều kiện chưa tin tưởng vào đội ngũ giảng dạy của nhà trường do vậy còn chuyển con lên các trường trung tâm học tập.

Yêu cầu đổi mới giáo dục, đòi hỏi đội ngũ CB, GV, NV không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy. Đời sống của CBGVCNV còn khó khăn đã ảnh hưởng đến sự chuyên tâm cho công tác giảng dạy

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục toàn diện của phụ huynh học sinh cũng như của xã hội.

Các nhà trường cùng bậc học trong thành phố đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

Xã hội phát triển về mặt tích cực trong cơ chế thị trường nhưng các tiềm ẩn về tệ nạn xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc rèn luyện tác phong đạo đức, ý thức – động cơ - thái độ học tập của học sinh, một số học sinh có nguy cơ nghiện game, nghiện mạng xã hội.

**II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

1. **Tầm nhìn**

Phấn đấu trở thành một trong những đơn vị giáo dục có chất lượng cao của thành phố, xứng tầm với quy mô phát triển của nhà trường; phấn đấu đến năm 2025 trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Tạo môi trường tốt để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên trong giảng dạy và học tập.
 Là nơi giáo dục học sinh thành những con người năng động, sáng tạo nhiệt tình trong công việc biết yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

**2. Sứ mệnh**

 Xây dựng được nhà trường dạy và học có dân chủ, nề nếp, kỹ cương, tình thương, trách nhiệm đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội bình đẳng trong giảng dạy và học tập, phát triển năng lực cá nhân, phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Làm cho học sinh đều nhận thấy rằng “ *Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”*

**3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường**

Tình đoàn kết - Sự hợp tác có khát vọng vươn lên

Lòng nhân ái  - Tinh thần trách nhiệm, tính kiên trì và nhẫn nại

Trung thực - Sáng tạo ứng xử tốt trong mọi tình huống

Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, khỏe mạnh cả về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

**4. Phương châm hành động**

Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường

**III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

1. **Mục tiêu chung**

Nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời kỳ mới đáp ứng với việc đổi mới chương trình sách giáo khoa từ năm 2021.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh theo định hướng phát triển năng lực người học.

Huy động nguồn lực để phát triển tốt nhà trường. Tham mưu với các cấp hoàn thiện, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu giảng dạy, trang  thiết bị dạy học.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với xu thế phát triển của địa phương và thành phố. Đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023 và đạt mức độ 3 đến năm 2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu ngắn hạn**

Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (năm 2023), công tác kiểm định chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi cấp thành phố, tỉnh, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

**2.2. Mục tiêu trung hạn**

Từ năm 2020 đến năm 2025, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục để đạt cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp 07 những trường có chất lượng cao trong thành phố.

Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

**2.3. Mục tiêu dài hạn**

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp 05 những trường có chất lượng cao trong thành phố. Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, bằng khen UBND Tỉnh và hình thức khen thưởng cao.

Duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

Có quy mô học sinh ổn định, Duy trì đạt trường PCGD THCS mức độ 3.

**3. Chỉ tiêu cụ thể**

**3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên**

Phát triển đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên đến năm 2025: Được đánh giá Khá, Tốt đạt chuẩn 100%, trong đó loại Tốt đạt trên 80%; trình độ chuyên môn đạt chuẩn (100%); trên chuẩn 01 Quản lý, tỷ lệ 2,9%;  100%  CBQL, giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT vào giảng dạy và quản lý; tỷ lệ giáo viên dạy giỏi cấp thành phố đạt từ 3- 4 giáo viên cho mỗi đợt thành phố tổ chức, từ 1 – 2 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Phấn đấu đến năm 2030 có trên 8,6% CBQLGV có trình độ trên chuẩn.

Hàng năm 100% CB, GV, NV đánh giá công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Trong đó HTTNV: 20; HTXSVN: 15

***3.2. Học sinh - Quy mô***

Duy trì quy mô trường loại 2.

Đảm bảo tỷ lệ HS/lớp ( không có lớp quá 45 HS/lớp).

Công tác huy động và duy trì sĩ số: hàng năm tuyển sinh đạt 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6; đảm bảo duy trì sĩ số từ 99,5% trở lên. Giảm số học sinh bỏ học hàng năm duy trì dưới 1%

***3.3. Chất lượng học tập và hạnh kiểm đến năm 2025***

 Về học lực:

+ Trên70% học lực khá, giỏi (trong đó 30% trở lên học lực giỏi).

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu ≤ 3% ; không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ TN THCS đạt 100 %.

+ Thi học sinh giỏi : Cấp TP đạt từ 6 - 8 HS; cấp tỉnh từ 2 – 3HS

+ Tỷ lệ học sinh vào học THPT 90% và đi học nghề 10%

– Về hạnh kiểm, kỹ năng sống:

+ 100% hạnh kiểm khá, tốt. trong đó hạnh kiểm tốt đạt 90%, 9,6% đạt khá; 0,4% trung bình

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

+ học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

**Đến năm 2030**

+ Trên 75% học lực khá, giỏi (trong đó 35% trở lên học lực giỏi).

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu ≤ 2% ; không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ TN THCS đạt 100 %.

+ Thi học sinh giỏi : Cấp TP đạt từ 8 - 10 HS; cấp tỉnh từ 3 – 5HS

+ Tỷ lệ học sinh vào học THPT 90% và đi học nghề 10%

– Về hạnh kiểm, kỹ năng sống:

+ 100% hạnh kiểm khá, tốt. trong đó hạnh kiểm tốt đạt 90%, 10% đạt khá; 0,0 trung bình

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

 ***3.4. Chỉ tiêu thi đua***

Hàng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên;

Chi bộ: Hàng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên hàng năm đạt vững mạnh.

Hàng năm có từ 80 – 90% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở;

CSTĐ cấp tỉnh có 01 CBGV đến năm 2025. Đến 2030 có 02 CSTĐ cấp tỉnh. Giữ vững danh hiệu công sở văn hóa, trường đạt ANTT.

***3.5. Cơ sở vật chất***

Nâng cấp sân trường, hoàn thiện quy hoạch lại phía mặt ngoài đường Âu Cơ tạo cảnh quan phía mặt chính của trường

Cải tạo 8 phòng học, tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu giáo dục giai đoạn mới.

Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, hiệu quả, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Trang bị thiết bị thí nghiệm, cải tạo sân tập TDTT ( cỏ nhân tạo) đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo sạch, đẹp và thân thiện với môi trường.

**IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản trị nhà trường của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường phù hợp từng giai đoạn.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn đạt; trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đối mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

Tăng cường giáo dục kĩ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT…) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học.

Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm của từng giáo viên.

Xây dựng nhà trường Xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý

Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khoá biểu, các phần mền dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự  bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế.

Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, cty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BĐD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân…, trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

Nâng cao chất lượng thật sự bền vững ngang bằng với các đơn vị tốp đầu trong thành phố.

7**.** Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường:

Quan tâm tạo điều kiện chocác tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV – NV – CMHS sau khi được PGD & ĐT phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

**2.1. Giai đoạn 1:** Trong năm 2020

Rà soát, xây dựng, bổ sung CSVC, … chuẩn bị các điều kiện để để nghị kiểm tra công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 2 trong năm 2023. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bắt đầu từ năm học 2021 – 2022.

***2.2. Giai đoạn 2*:** Từ năm 2021 - 2025

Tiếp tục xây dựng nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt tập thể lao động xuất sắc, cờ thi đua của Tỉnh, bằng khen Bộ Giáo dục đào tạo. Hoàn thành tốt việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**2.3. Giai đoạn 3:** Từ năm 2025-2030 đến năm.

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

**3.** **Phân công nhiệm vụ cụ thể**

**3.1. Đối với Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

**3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

**3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn**

Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời  đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

**3.4. Đối với giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục theo từng năm học, thực hiện tốt  các nhiệm vụ được phân công,  công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**3.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường**

Đối với Đoàn thanh niên:

Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

Đối với Công đoàn;

Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

Tăng cường công tác truyền thông, vận đông công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

**3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

**VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

Phòng GD&ĐT có kế hoạch cấp bổ sung thêm máy tính cho các phòng máy thay cho máy cũ, hư hỏng. Nâng cấp sân trường.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường THCS Lộc Nga giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thành phố Bảo Lộc, của tỉnh Lâm Đồng./.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GD&ĐT (để ph/d);

- UBND xã Lộc Nga; ( Đã kí)

- Website Trường;

- PHT, TTCM, tổ VP (để th/h);

 - Lưu: VT. **Đỗ Văn Năm**